

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN - LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Vàng A Xà.

2, Bà Vi Thị Loan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tiến hành xét xử lưu động tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Văn H (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 05/11/1987. Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC. Nơi thường trú: Thôn L N, xã HM, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966, con bà Lý Thị H, sinh năm 1967. Hiện đều trú tại xã HM, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo có vợ là La Thị Th, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Hiện đều trú tại xã HM, huyện VB, tỉnh LC. Tiền án: không. Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2/ Họ và tên: La Văn H (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 13/9/1988. Nơi sinh tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú: Thôn L N, xã HM, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông La Văn Th, sinh năm 1960 (đã chết), con bà La Thị M, sinh năm 1966. Hiện đều trú tại thôn L N, xã HM, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo có vợ là Trần Thị Hằng, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Hiện đều trú tại xã HM, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án: không. Tiền sự: Tại Quyết định số 32 ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với La Văn H trong thời hạn là 15 tháng. Đến ngày 16/9/2021 chấp hành xong và trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) Người bào chữa cho bị cáo La Văn H là: Bà Lương Thị Chuyển - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

* Người bị hại: Anh Tổng Đức V, sinh ngày 16/3/1978.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Phúc Lương, huyện Đại Từ, tỉnh ThNg. Nơi ở hiện nay: Thôn 1 MH, xã M L, huyện VB, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 26/4/2022, Trần Văn H, La Văn H cầm theo 01 chiếc cửa sắt nhãn hiệu PROTEK, dài 44cm, khung cửa bằng kim loại sơn màu xanh-vàng, phần lưỡi cửa (dài 30cm, rộng 02cm, dày 0,2cm); 01 thanh kim loại (thép xoắn) hình trụ tròn, dài 108cm, đường kính 02cm, một đầu dẹt (rộng 0,6cm, dày 0,2cm) đến bãi vàng thuộc thôn 1 Minh Hạ, xã Minh Lương để tìm đào quặng vàng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, khi đi qua đường mòn trên đồi Nậm Liệp thuộc thôn 1 Minh Hạ, xã Minh Lương thì nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 24K8-8620 của anh Tổng Đức Văn để ở cạnh đường mòn, H rủ H lấy trộm mang đi bán lấy tiền tiêu sài, H đồng ý. Cả hai đi đến vị trí chiếc xe kiểm tra nhìn thấy xe đã tắt khóa điện, bánh trước được khóa bằng khóa chữ U nhãn hiệu Việt Tiệp. H dùng chiếc cửa sắt cắt khóa chữ U, H dùng thanh kim loại đục, phá ổ khóa điện. Sau khi cắt đứt khóa bánh trước, phá được ổ khóa điện, H và H cùng nhau đấu điện ở phần đầu xe. Sau khi nổ được xe H điều khiển xe chở H đi đến trung tâm xã Dương Quỳ, huyện Văn Bàn để bán xe nH không bán được. Đến 16 giờ ngày 27/4/2022, Trần Văn H, La Văn H đến Công an huyện Văn Bàn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 24K8-8620; 01 chiếc cửa sắt nhãn hiệu PROTEK, dài 44cm, khung cửa bằng kim loại sơn màu xanh-vàng, phần lưỡi cửa (dài 30cm, rộng 02cm, dày 0,2cm); 01 thanh kim loại (thép xoắn) hình trụ tròn, dài 108cm, đường kính 02cm, một đầu dẹt (rộng 0,6cm, dày 0,2cm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 28/4/2022 và bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn Tím-Đen, biển kiểm soát 24K8-8620 có giá trị 7.980.000 đồng; 01 chiếc khóa chữ U nhãn hiệu Việt Tiệp, kích thước (18 x 12) cm có giá trị 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Trần Văn H, La Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H, La Văn H như bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H, La Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị: + Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/4/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn H từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H, La Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, điểm h, r, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn H 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/4/2022.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn H, La Văn H tại phiên tòa khai, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ hờ hữu khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, bị cáo H, H có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn Tím-Đen, biển kiểm soát 24K8-8620 có giá trị 7.980.000 đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với người bị hại, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 27/4/2022, bị cáo H, H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Tống Đức Văn có giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.980.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “ trộm cắp tài sản”. Do vậy, Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Trần Văn H, La Văn H về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Trần Văn H là người khởi xướng Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người thực hành; La Văn H chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Là người có sức khỏe, có sức lao động nhàn nhỗi lao động, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy nên ngày 27/4/2022 bị cáo có hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác để tiêu sài, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H, La Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú. Riêng bị cáo H không được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo H theo quy định tại điểm d, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H theo quy định tại điểm d, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo H có nhân thân xấu, có 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 19/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 29/7/2018 chấp hành án xong và trở về địa phương. Hiện đã được xóa án tích; Đối với bị cáo H có 01 tiền sự, cụ thể: Tại Quyết định số 32 ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với La Văn H trong thời hạn là 15 tháng. Đến ngày 16/9/2021 chấp hành xong và trở về địa phương. Hiện chưa được xóa tiền sự nh các bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy. Bị cáo H là người khởi xướng, bị cáo H là đồng phạm trong vụ án, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo H đã thực hiện.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo H, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy. Đây là vụ án truy xét, bởi: Sau khi người bị hại phát hiện mất tài sản đã tìm kiếm nh không có kết quả nên vào 10 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, ông Văn đến Công an xã Minh Lương trình báo bị kẻ gian trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 24K8-8620, Quá trình tiến hành truy tìm thì đến 16 giờ 00 ngày 27/4/2022 bị cáo H, bị cáo H đến Công an huyện Văn Bàn đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ chấp nhận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm d, r, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn H 06 tháng tù. Xét thấy, đề nghị mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo là chưa tưng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Trần Văn H không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, bị cáo La Văn H thuộc diện hộ nghèo, các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn Tím-Đen, biển kiểm soát 24K8-8620 và 01 chiếc khóa chữ U nhãn hiệu Việt Tiệp của anh Tống Đức Văn, Cơ quan điều tra đã trả cho anh Văn 01 chiếc xe mô tô, BKS 24K8-8620, còn chưa bồi thường 01 chiếc khóa chữ U nhãn hiệu Việt Tiệp. Tuy nhiên, quá trình tham gia tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã giải thích quyền định đoạt của chủ sở hữu tài sản theo quy định tại Điều 194 Bộ luật dân sự cho anh Văn biết nh anh Văn có ý kiến giá trị chiếc khóa không lớn, không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự. Anh Văn cho bị cáo giá trị chiếc khóa 200.000 đồng. Xét yêu cầu của anh Văn là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn Tím-Đen, biển kiểm soát 24K8-8620 do H và H giao nộp. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Văn, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 chiếc khóa chữ U nhãn hiệu Việt Tiệp, kích thước (18 x 12) cm. Quá trình điều tra không thu giữ được. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 chiếc cửa sắt và 01 thanh kim loại thu giữ của Trần Văn H, La Văn H (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 08/7/2022) là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội đã qua sử dụng không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H, La Văn H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 27/4/2022.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm h, điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 27/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 01 chiếc cửa sắt và 01 thanh kim loại thu giữ của Trần Văn H, La Văn H (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 08/7/2022) để tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về

mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn H, La Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Người bị hại (01).
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

